

Số: 145/QĐ-TLĐ

Hà Nội, ngày 07 tháng 05 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định quản lý hoạt động đối ngoại
của Công đoàn Việt Nam

ĐOÀN CHỦ TỊCH TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM

- Căn cứ Luật Công đoàn năm 2012;
- Căn cứ Điều lệ Công đoàn Việt Nam;
- Xổ số ngày của Ban Đối ngoại Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này "Quy định quản lý hoạt động đối ngoại của Công đoàn Việt Nam".

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 128/QĐ-TLĐ ngày 14/11/2003 ban hành "Quy định quản lý hoạt động đối ngoại của tập thể Công đoàn Việt Nam".

Điều 3. Các ban, đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; Liên đoàn Lao động các tỉnh, thành phố; Công đoàn ngành Trung ương và tương đương; Công đoàn Tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam cấp thành nhận thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Ban Đối Ngoại;
- Đoàn Chủ tịch T.LĐ;
- Lưu VT, Ban CH T.LĐ.

T.Đ. ĐOÀN CHỦ TỊCH

CHỦ TỊCH



Lương Ngọc Tăng

QUY ĐỊNH

Về quản lý hoạt động đối ngoại của Công đoàn Việt Nam
(Ban hành kèm theo Quyết định số 488/QĐ-TTg ngày 05 tháng 05 năm 2013 của
Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam)

Chương I **MỤC ĐÍCH, PHẠM VI VÀ PHẠM VI**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về người dân, người lao, trình nhiệm; quy trình của thời hạn thực hiện hoạt động đối ngoại của Công đoàn Việt Nam.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, các ban, đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (Tổng Liên đoàn), Liên đoàn Lao động các tỉnh/thành phố; Công đoàn người Trung ương và hương đồng, Công đoàn Tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn (sau đây gọi chung là Công đoàn người Trung ương).

Điều 3. Nguyên tắc, phương châm quản lý hoạt động đối ngoại

1. Nguyên tắc:

a. Thực hiện đồng chí tương, đồng chí đối ngoại của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định hiện hành về công tác đối ngoại nhân dân.

b. Đảm bảo sự linh hoạt và quản lý tập trung, thống nhất của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn; Phân công, phân nhiệm rõ ràng về người lao và trình nhiệm của các ban, đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn, Liên đoàn Lao động các tỉnh/thành phố, Công đoàn người Trung ương trong hoạt động đối ngoại.

c. Tăng cường bảo vệ, bảo vệ, tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ, đoàn kết, hợp tác của công đoàn các nước, tổ chức công đoàn quốc tế và các tổ chức quốc tế với Công đoàn Việt Nam.

d. Kết hợp hài hòa giữa lợi ích của Công đoàn Việt Nam với việc thực hiện nghĩa vụ quốc tế phù hợp với khả năng và hoàn cảnh cụ thể.

2. Phương châm:

a. Hữu nghị, bình đẳng, tôn trọng lẫn nhau, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau, hợp tác cùng có lợi, đảm bảo lợi ích quốc gia, lợi ích của Công đoàn Việt Nam, lợi ích của người lao động trong, ngoài nước và thực hiện đúng quy định của pháp luật.

b. Tìm hiểu kỹ, nhận định và đưa ra ý kiến chỉ đạo đúng, kịp thời và phương thức hoạt động, nâng cao và cải thiện, hình thức, các mối quan hệ, ảnh hưởng, thái độ đối với Công đoàn Việt Nam) để xác định rõ thái độ, quan điểm đối ngoại và nội dung hợp tác.

c. Tăng cường hiểu biết trong quan hệ quốc tế, phát huy tính chủ động, linh hoạt, năng lực, hiệu quả, đem lại thành quả, đóng góp tích cực trong hoạt động đối ngoại của Công đoàn Việt Nam.

Điều 4. Nội dung và hình thức hợp tác

1. Nội dung hợp tác:

a. Tuyên truyền, đấu tranh, bảo vệ, nâng cao vị thế và uy tín của Việt Nam và Công đoàn Việt Nam trên trường quốc tế.

b. Học tập, chia sẻ kinh nghiệm với đối tác quốc tế trong việc tham gia, xây dựng, vận động, triển khai và giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật liên quan đến người lao động và tổ chức Công đoàn Việt Nam.

c. Nâng cao năng lực hoạt động của các bộ Công đoàn Việt Nam thông qua việc học tập kinh nghiệm, kinh nghiệm và transfer thủ tục hồ sơ về tài chính của các tổ chức công đoàn quốc tế, công đoàn các nước và các tổ chức quốc tế.

2. Hình thức hợp tác:

a. Trao đổi thông tin, tư liệu, tài liệu theo quy định.

b. Trao đổi đoàn.

c. Ký kết và thực hiện các cam kết, thỏa thuận song phương và đa phương.

d. Hợp tác thực hiện các chương trình, dự án; tham gia và phối hợp về chính sách quốc tế, tập huấn và các hoạt động đoàn kết hữu nghị khác.

Chương II

QUYỀN HẠN, TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI

Điều 5. Quyền hạn và trách nhiệm của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn

Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn giao cho Thường trực Đoàn Chủ tịch quyết định những vấn đề liên quan đến quản lý hoạt động đối ngoại của Công đoàn Việt Nam, cụ thể:

1. Đánh giá kết quả hoạt động đối ngoại và thông qua phương hướng, nhiệm vụ công tác đối ngoại của nhiệm kỳ; phê duyệt kế hoạch hoạt động đối ngoại hàng năm, các dự án, tổ chức thực hiện các chương trình, hoạt động đối ngoại theo kế hoạch.

2. Quyết định việc Công đoàn Việt Nam gia nhập các tổ chức Công đoàn quốc tế, thiết lập quan hệ song phương với công đoàn các nước.

3. Chỉ đạo thực hiện các hoạt động đối ngoại cụ thể trong kế hoạch đối ngoại hàng năm.

4. Kỳ các văn bản của Tổng Liên đoàn về hoạt động đối ngoại khi được Chủ tịch Tổng Liên đoàn ký quyết.

Điều 8. Quyền hạn và trách nhiệm của Phó Chủ tịch Tổng Liên đoàn

1. Thực hiện quyền và trách nhiệm liên quan đến hoạt động đối ngoại do Chủ tịch Tổng Liên đoàn phân công.

2. Kỳ các văn bản của Tổng Liên đoàn về liên quan đến hoạt động đối ngoại và các Quyết định có liên quan đến các nước ngoài khi được phân công.

3. Chỉ đạo triển khai các chương trình, dự án quốc tế thuộc lĩnh vực phụ trách.

Điều 9. Trách nhiệm của Ban Đối ngoại Tổng Liên đoàn

1. Nghiên cứu, tham mưu cấp dựng kế hoạch và báo cáo kết quả thực hiện công tác đối ngoại của nhiệm kỳ, hàng năm, 4 tháng hoặc theo công hoạt động theo yêu cầu của các cấp trên đảm bảo tính đồng bộ định của cấp và tầm quốc tế.

2. Là đầu mối phối hợp, điều hòa các hoạt động đối ngoại để tham mưu Thường trực Đoàn Chủ tịch chỉ đạo và quản lý hoạt động đối ngoại của Công đoàn Việt Nam; hướng dẫn, hỗ trợ Liên đoàn Lao động các tỉnh/thành phố, Công đoàn ngành Trung ương xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch đối ngoại hàng năm đã được Thường trực phân công; và chỉ đạo Thường trực Đoàn Chủ tịch trước khi triển khai những hoạt động lớn, có tính nhạy cảm và chính trị, ngoại giao.

3. Tham mưu, để mỗi đoàn cơ đoàn đi công tác nước ngoài của Tổng Liên đoàn phối hợp với yêu cầu hoạt động đối ngoại của Công đoàn Việt Nam. Ủy thác Quyết định có liên quan đến các nước ngoài sinh thường trực Đoàn Chủ tịch ký ban hành.

4. Cử người tiếp xúc, kết nạp Tổng Liên đoàn đi công tác nước ngoài, tiếp khách quốc tế và trong các hoạt động đối ngoại khác.

5. Xây dựng đề án cụ thể, chỉ tiêu theo nội dung và yêu cầu của hoạt động cho đoàn đi công tác nước ngoài hoặc đưa đoàn vào của Tổng Liên đoàn.

6. Phối hợp với các cơ quan hữu quan làm các thủ tục cho các đoàn ra, đoàn vào của Tổng Liên đoàn. Hỗ trợ làm các thủ tục cho các đoàn ra, đoàn vào của các đơn vị phụ thuộc Tổng Liên đoàn, Liên đoàn Lao động các tỉnh/thành phố, Công đoàn ngành Trung ương khi cần thiết.

7. Chịu trách nhiệm về công tác lễ tân đối ngoại.

8. Chuẩn bị tài liệu, nội dung và các vấn đề liên quan cho Lãnh đạo Tổng Liên đoàn trong hoạt động đối ngoại.

9. Là đầu mối tham mưu, vận động ngoài tài trợ quốc tế và phối hợp với các ban, đơn vị phụ thuộc Tổng Liên đoàn triển khai thực hiện các các chương trình, dự án quốc tế của Công đoàn Việt Nam.

10. Chuẩn bị dự thảo thu, nộp tiền lãi, thu tiền mừng, thu tiền quốc tế của Chủ tịch Tổng Liên đoàn năm với quy định. Liên lạc với Bộ Tài chính và các cơ quan có liên quan để thu, nộp tiền lãi, thu tiền mừng, thu tiền quốc tế trước khi ký kết. Là chủ tịch tham mưu Thường trực Đoàn Chủ tịch Kiểm soát thông tin đối ngoại.

11. Quản lý hệ thống công vụ của công đoàn cơ quan Tổng Liên đoàn và các đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn. Thu hồi hệ thống công vụ của thời hạn của công đoàn tại cơ quan Tổng Liên đoàn và tại các đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn khi được nghỉ hưu hoặc chuyển công tác để nộp cho cơ quan cấp bổ chức theo quy định.

12. Xây dựng dự toán và thực hiện thành quyết toán tài chính đối với các hoạt động đối ngoại của Tổng Liên đoàn.

Điều 10. Trách nhiệm của Văn phòng và các Ban Tổng Liên đoàn

1. Các Ban của Tổng Liên đoàn:

a. Báo cáo Thường trực Đoàn Chủ tịch (không qua Ban Đối ngoại) các vấn đề liên quan đến các cơ chế và tổ chức mới ngoài trong thời hạn công tác của Ban phụ trách.

b. Cử người đi công tác nước ngoài cấp ứng đầu tiên, vừa chuẩn bị tình hình của hoạt động.

c. Phối hợp với Ban Đối ngoại và các ban, đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn triển khai các hoạt động theo kế hoạch hàng năm.

2. Ban Tổ chức Tổng Liên đoàn:

a. Xác nhận nhận thức của nhân sự được cử đi công tác nước ngoài do Tổng Liên đoàn trực tiếp quản lý tài trợ.

b. Cung cấp thông tin về thời gian nghỉ hưu hoặc chuyển công tác của cán bộ, công nhân, viên chức cơ quan Tổng Liên đoàn và của các đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn để Ban Đối ngoại tính bình thu hồi hệ thống công vụ của thời hạn nộp cho cơ quan cấp bổ chức theo quy định.

3. Văn phòng Tổng Liên đoàn

Tổ chức phục vụ các hoạt động đối ngoại của Tổng Liên đoàn theo chỉ đạo của Thường trực Đoàn Chủ tịch, quy định của Bộ Tài chính và của Tổng Liên đoàn.

Điều 11. Trách nhiệm của Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn

1. Máy dụng tài hoạch, tổ chức thực hiện, báo cáo kết quả hoạt động và cấp triển khai trước Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn về hoạt động đối ngoại hàng năm của đơn vị.

2. Chịu trách nhiệm về nhân sự thuộc cấp mình quản lý khi đi công tác nước ngoài.

3. Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

Điểm 12. Trích nhiệm vụ Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động các tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương

1. Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện, báo cáo kết quả hoạt động đối ngoại và tiếp xúc nhiệm vụ trước Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn và hoạt động đối ngoại hàng năm của đơn vị.

2. Chịu trách nhiệm về nhiệm vụ thuộc cấp mình quản lý khi đi công tác nước ngoài.

3. Căn cứ vào điều kiện cụ thể về biên chế, nguồn tài chính và yêu cầu công tác đối ngoại của địa phương và ngành, bổ sung các bộ phận công tác chuyên về ngoại ngữ để đảm bảo nhiệm vụ đối ngoại của LĐLĐ các tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương.

4. Quản lý hệ thống công vụ của công chức thuộc Liên đoàn Lao động các tỉnh thành phố, Công đoàn ngành Trung ương. Theo dõi tại bộ phận công vụ của loại cơ quan của công chức khi nghỉ hưu hoặc chuyển công tác.

3. Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

Điểm 13. Trích nhiệm vụ và trách nhiệm của đoàn đi công tác nước ngoài

1. Trường đoàn công tác trực tiếp quản lý các thành viên trong đoàn và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn về nội dung, kết quả của chuyến công tác. Các đoàn công tác của các đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn, các Công đoàn ngành Trung ương và Liên đoàn Lao động các tỉnh, thành phố phải xây dựng đề án cụ thể, chỉ tập trung nội dung và yêu cầu của hoạt động trước khi đi công tác để Thường vụ Tổng Liên đoàn (đối với đơn vị trực thuộc Tổng liên đoàn), Thường vụ Liên đoàn Lao động các tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương phê duyệt (hoặc thảo luận ý kiến của Ban Đối ngoại Tổng Liên đoàn khi cần). Phối hợp với Ban Đối ngoại chuẩn bị các thủ tục cần thiết của đoàn đi.

2. Trường đoàn tổ chức hợp đoàn trước khi đi công tác để triển khai các nội dung của đoàn. Với những đoàn lớn, những hoạt động mang tính nhạy cảm hoặc trao đổi đoàn lớn của các đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn, các Công đoàn ngành Trung ương và Liên đoàn Lao động các tỉnh, thành phố, trường đoàn mới đại diện Ban Đối ngoại dự họp để công nhận đoàn.

3. Các thành viên đoàn công tác khi ra nước ngoài phải tuân thủ luật pháp nước sở tại. Thực hiện đúng các quy định về tỷ giá hối đoái theo quy định của Đảng và Nhà nước. Thành viên đoàn là Đảng viên phải tuân thủ quy định của Đảng khi đi công tác nước ngoài.

4. Đoàn công tác thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

Chương III

HỢP ĐỒNG, THƯƠNG VỤ, CÁC HÌNH THỨC QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG BÊN NGOÀI

Điều 14. Tổng kết công tác bên ngoài hàng năm và xây dựng kế hoạch năm sau

1. Hàng năm, Ban Điều ngoại Tổng Liên đoàn các cơ tương ứng của Ban Điều ngoại Trung ương, tỉnh/ thành phố/ vùng/ khu vực công đoàn năm thì gửi, phòng văn Công đoàn Việt Nam, để quá trình biên kế hoạch hoạt động bên ngoài trong năm để tham mưu Thường trực Đoàn Chủ tịch tạo tình và hình chỉ đạo, hướng dẫn các ban, đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn, Liên đoàn Lao động các tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch và xây dựng kế hoạch hoạt động bên ngoài năm tới.

2. Các ban, đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn, Liên đoàn Lao động các tỉnh/ thành phố, Công đoàn ngành Trung ương xây dựng báo cáo và kế hoạch theo sự hướng dẫn, yêu cầu của Tổng Liên đoàn và gửi về Ban Điều ngoại theo định thời gian quy định.

3. Ban Điều ngoại Tổng Liên đoàn tập hợp báo cáo và kế hoạch của các ban, đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn, Liên đoàn Lao động các tỉnh/ thành phố, Công đoàn ngành Trung ương; dự thảo báo cáo tổng kết và kế hoạch hoạt động bên ngoài của Công đoàn Việt Nam trong năm tiếp theo để trình Thường trực Đoàn Chủ tịch xem xét, duyệt báo cáo và kế hoạch, cho ý kiến kế hoạch năm tới trình Đại hội Ban Chấp hành, Ban Điều ngoại Trung ương Đảng.

4. Khi kế hoạch hoạt động bên ngoài của Tổng Liên đoàn được Ban Chấp hành Trung ương Đảng phê duyệt, Ban Điều ngoại Tổng Liên đoàn báo cáo Thường trực Đoàn Chủ tịch để chỉ đạo hướng dẫn các ban, đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn, Liên đoàn Lao động các tỉnh/ thành phố, Công đoàn ngành Trung ương đi triển khai thực hiện.

Điều 15. Tổ chức và quản lý đoàn đi công tác nước ngoài (đoàn ra)

1. Đoàn đi công tác nước ngoài cấp Tổng Liên đoàn:

a. Đoàn trong kế hoạch:

- Đoàn cấp cao: Đoàn cấp cao là đoàn do Chủ tịch, Phó Chủ tịch Tổng Liên đoàn làm trưởng đoàn theo sự phân công của Thường trực Đoàn Chủ tịch.

+ Đoàn do Chủ tịch Tổng Liên đoàn dẫn đầu: Tổng Liên đoàn báo cáo xin chủ trương của Ban Chấp hành về nhân sự Ủy viên TW Đảng, Chủ tịch Tổng Liên đoàn đi công tác nước ngoài; Ban Điều ngoại tham mưu để xuất nước ngoài hợp tác Đoàn gia đình công tác nước ngoài Tổng Liên đoàn xem xét phê duyệt; Ban Tổ chức Tổng Liên đoàn cho ý kiến về nhân sự tham gia đoàn (theo thực tế, khoản 1 Điều 19 Quy định này); Ban Điều ngoại Tổng Liên đoàn phân công lãnh đạo ban chấp hành đoàn, chuẩn bị đầy đủ tài liệu và các vấn đề liên quan đến chuyến công tác của đoàn. Lãnh đạo Ban Điều ngoại Tổng Liên

đoàn được phân công thực hiện nhiệm vụ trước nhiệm kỳ thời gian hạn hoạt động chính của đoàn trên các phương tiện truyền thông của tổ chức; Công đoàn Việt Nam và mạng thông tin của các đoàn công tác sau khi kết thúc chuyển đi để gửi trường đoàn xem xét, phê duyệt trước khi gửi báo cáo của Trung ương.

+ Đoàn do Phó Chủ tịch Tổng Liên đoàn dẫn đầu: Ban Đối ngoại tham mưu để xuất nhiệm vụ phối hợp tham gia đoàn công tác trình Thường trực Trung ương trước khi trình Chủ tịch Tổng Liên đoàn quyết định; Ban Tổ chức Tổng Liên đoàn theo ý kiến của Ban Đối ngoại. Tổng Liên đoàn quản lý; Ban Đối ngoại Tổng Liên đoàn phân công lãnh đạo hoặc các bộ thực hiện đoàn và chuẩn bị tài liệu và các vấn đề liên quan đến chuyển công tác của đoàn. Lãnh đạo hoặc các bộ Ban Đối ngoại Tổng Liên đoàn được phân công thực hiện đoàn có trách nhiệm lập thời gian hạn hoạt động chính của đoàn đồng thời các phương tiện truyền thông của tổ chức Công đoàn Việt Nam và mạng thông tin của các đoàn công tác sau khi kết thúc chuyển đi để gửi Trường đoàn xem xét, phê duyệt trước khi gửi báo cáo của Trung ương.

+ Đoàn cấp Ủy viên Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn làm trưởng đoàn: Ban Đối ngoại tham mưu để xuất nhiệm vụ phối hợp tham gia đoàn công tác trình Thường trực Đoàn Chủ tịch xem xét quyết định; Ban Tổ chức Tổng Liên đoàn theo ý kiến và nhiệm vụ thuộc Tổng Liên đoàn quản lý; Ban Đối ngoại phân công các bộ của ban thực hiện đoàn trong trường hợp cần thiết, chuẩn bị tài liệu và các vấn đề liên quan đến chuyển công tác của đoàn. Đồng chí trưởng đoàn báo cáo thành báo cáo chuyển công tác đồng thời gửi và gửi báo cáo của Đoàn Chủ tịch và Ban Đối ngoại Trung ương qua Ban Đối ngoại Tổng Liên đoàn.

+ Đoàn của bộ, chuyển với Tổng Liên đoàn: Ban Đối ngoại Tổng Liên đoàn tham mưu để xuất nhiệm vụ của các ban, đơn vị phối hợp một đồng, lập thời gian hạn hoạt động để tham gia đoàn công tác trình Phó Chủ tịch Thường trực Tổng Liên đoàn xem xét, quyết định. Các ban được phân công và các bộ đáp ứng yêu cầu của chuyển công tác và gửi danh sách về Ban Đối ngoại. Ban Tổ chức Tổng Liên đoàn theo ý kiến và nhiệm vụ. Ban Đối ngoại Tổng Liên đoàn phân công các bộ hỗ trợ phối hợp của đoàn trong trường hợp cần thiết và chuẩn bị đầy đủ các vấn đề liên quan đến chuyển công tác. Đoàn công tác báo cáo thành báo cáo chuyển công tác đồng thời gửi và gửi Thường trực Đoàn Chủ tịch qua Ban Đối ngoại Tổng Liên đoàn.

h. Đối với các hoạt động ngoài tổ chức: Ban Đối ngoại Tổng Liên đoàn các tổ chức khác, một đồng, tài chính, hậu quả của hoạt động để báo cáo và tham mưu Thường trực Đoàn Chủ tịch và triển khai hay không triển khai Tổng Liên đoàn trình Ban Đối ngoại Trung ương xin chỉ trường và thực hiện đầy đủ quy trình đoàn ra theo quy định.

o. Đoàn ba bên, đoàn của phía, đoàn của hình dự Đảng, Nhà nước, đoàn của các Bộ, Ban, Ngành khác: Ban Đối ngoại trình Thường trực Đoàn

Chỉ tịch, tham mưu chính sự tham gia và triển khai các công việc theo quy định.

d. Đối với các đoàn đi học tập, bồi dưỡng ở nước ngoài thuộc chức năng nhiệm vụ của Ban Tổ chức Tổng Liên đoàn do Ban Tổ chức ở nước chính Thống trực Đoàn Chỉ tịch phải duyệt nhiệm vụ đoàn ra và phối hợp với Ban Đối ngoại được biên các thủ tục cần thiết phục vụ đoàn.

2. Đoàn đi công tác nước ngoài của các đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn, các Liên đoàn Lao động các tỉnh thành phố và Công đoàn ngành Trung ương.

a. Đối với các hoạt động trong tổ hợp:

- Trước khi triển khai hoạt động đoàn ra, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn, ban Thường vụ các Liên đoàn Lao động các tỉnh thành phố và Công đoàn ngành Trung ương báo cáo Thống trực Đoàn Chỉ tịch và nhận sự tham gia đoàn (qua Ban Đối ngoại).

- Ban Đối ngoại Tổng Liên đoàn báo cáo và xin ý kiến của Thống trực Đoàn Chỉ tịch để có Quyết định cho đoàn đi công tác nước ngoài.

- Các đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn, ban Thường vụ các Liên đoàn Lao động các tỉnh thành phố và Công đoàn ngành Trung ương triển khai các thủ tục quy chế cho đoàn ra theo đúng quy định.

- Khi xin sự hỗ trợ của Ban Đối ngoại Tổng Liên đoàn phải thông báo trước ít nhất 15 ngày.

- Sau khi kết thúc hoạt động, Trưởng đoàn công tác báo thành tích của vị gửi về Tổng Liên đoàn qua Ban Đối ngoại theo quy định.

b. Đối với các hoạt động ngoài tổ hợp: các đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn, Liên đoàn Lao động các tỉnh thành phố và Công đoàn ngành Trung ương xin về vào sách chất, xếp hạng, hiệu quả, khả năng và thành tích của các trường Thống trực Đoàn Chỉ tịch Tổng Liên đoàn (qua Ban Đối ngoại), phối hợp với Ban Đối ngoại Tổng Liên đoàn triển khai thực hiện theo quy trình đoàn ngoài tổ hợp.

a. Cấp trưởng các đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn, Chỉ tịch Liên đoàn Lao động các tỉnh thành phố và Chỉ tịch Công đoàn ngành Trung ương khi tham gia đoàn công tác của Thủ tục. Hội đồng Nhân dân, Ủy ban Nhân dân các cấp thành phố hợp đoàn của các Bộ chỉ quản phải báo cáo xin ý kiến của Thống trực Đoàn Chỉ tịch Tổng Liên đoàn khi có quyết định của UBND các cấp thành phố hoặc Bộ chỉ quản về việc tham gia đoàn công tác.

Điều 14. Tổ chức Dân tộc và quốc tế của Đoàn thành nước ngoài của Đoàn và làm việc với Công đoàn Việt Nam (đoàn nước)

1. Đơn đoàn của làm việc với Tổng Liên đoàn:

a. Đơn đoàn trong tổ hợp:

- Đơn đoàn cấp cao của các tổ chức công đoàn quốc tế, trong các công đoàn các quốc gia hay các tổ chức quốc tế trực tiếp theo quy định tổ chức Nhà

miền. Ban Đối ngoại Tổng Liên đoàn xây dựng tổ an, chương trình hoạt động, do vai lãnh đạo đơn đoàn trực Chỉ tịch Tổng Liên đoàn nắm giữ, phải duyệt và phải công khai báo Tổng Liên đoàn chỉ vì đơn đoàn, chỉ đạo các ban, đơn vị phải hợp tác hiệp. Ban Đối ngoại chịu trách nhiệm và nội dung làm việc, công tác tổ an, phải công khai trong các buổi làm việc và tiếp xúc đoàn trong mỗi thời gian đoàn ở Việt Nam.

- Đoàn chuyên gia quốc tế: Các ban, đơn vị khi có việc làm việc với chuyên gia quốc tế đều thông qua Ban Đối ngoại để báo cáo và tham mưu Thường trực Đoàn Chỉ tịch phải công khai báo Tổng Liên đoàn chỉ vì, các ban chuyên môn làm việc với chuyên gia theo nội vụ phải hợp. Ban Đối ngoại chịu trách nhiệm tổ an, phải công khai trong các buổi làm việc.

3. Đoàn đoàn ngoài tổ an: Ban Đối ngoại báo cáo xin chủ trương Thường trực Đoàn Chỉ tịch và Ban Đối ngoại Trung ương, xin được cử công y tổ an thời thời theo quy định.

2. Đoàn đoàn vào làm việc với các đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn, Liên đoàn Lao động các tỉnh/ thành phố, Công đoàn ngành Trung ương.

a. Đoàn đoàn trong tổ an: Trước khi tiến hành, các đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn, Liên đoàn Lao động các tỉnh/ thành phố, Công đoàn ngành Trung ương báo cáo Thường trực Đoàn Chỉ tịch Tổng Liên đoàn xin chủ trương; xây dựng tổ an, chương trình cụ thể và tiến hành đơn đoàn theo quy định.

b. Đoàn đoàn ngoài tổ an: Các đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn, Liên đoàn Lao động các tỉnh/ thành phố, Công đoàn ngành Trung ương phối hợp với Ban Đối ngoại Tổng Liên đoàn báo cáo xin chủ trương Thường trực Đoàn Chỉ tịch Tổng Liên đoàn, Ban Đối ngoại Trung ương và tiến hành hoạt động theo quy định.

4. Các đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn, Liên đoàn Lao động các tỉnh/ thành phố, Công đoàn ngành Trung ương tiến hành và tiếp nhận nhiệm vụ trong việc đơn, làm việc với khách quốc tế và tương hợp các thời điểm sự lễ tại của Ban Đối ngoại Tổng Liên đoàn. Những hoạt động lớn, hoạt động lớn đều báo hay hoạt động mang tính nhạy cảm, các đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn, Liên đoàn Lao động các tỉnh/ thành phố, Công đoàn ngành Trung ương mỗi dịp tiếp xúc Ban Đối ngoại Tổng Liên đoàn tham sự buổi làm việc thành thạo.

Điều 15. Tổ chức hội nghị, hội thảo, tiếp xúc quốc tế tại Việt Nam

1. Tổ chức hội nghị, hội thảo, tiếp xúc quốc tế tại Việt Nam trong kế hoạch của Tổng Liên đoàn: Ban Đối ngoại xây dựng tổ an và chương trình tham mưu Thường trực Đoàn Chỉ tịch phải công khai báo Tổng Liên đoàn chỉ vì và xin hợp tác làm việc cùng tham gia dự kiến, đơn nhận công tác tổ an, phải công khai báo Tổng Liên đoàn và Ban Đối ngoại Trung ương và tiến hành hoạt động theo quy định.

1. Hội nghị, hội thảo, tập huấn quốc tế tại Việt Nam trong kế hoạch của các đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn, Liên đoàn Lao động các tỉnh/ thành phố và Công đoàn ngành Trung ương: đơn vị báo cáo xin chỉ trương Thường trực Đoàn Chủ tịch, xây dựng đề án, kế hoạch thực hiện và triển khai thực hiện.

2. Hội nghị, hội thảo, tập huấn quốc tế ngoài kế hoạch Ban Điều phối, đơn vị trực thuộc T.Đ.Đ., Liên đoàn Lao động các tỉnh/ thành phố và Công đoàn ngành Trung ương báo cáo xin chỉ trương Thường trực Đoàn Chủ tịch và Trung ương. Ban/hiện có sự đồng thuận và triển khai theo quy định.

Điều 12. Quản lý, tổ chức triển khai các dự án, chương trình do quốc tế tài trợ

1. Chương trình, dự án đã được Thường trực Đoàn Chủ tịch phê duyệt và xin tài trợ, tổ chức quốc tế nhận tài trợ cần làm rõ quy, Ban Điều phối Tổng Liên đoàn phối hợp với Ban Tổ chức tham mưu, để xuất Thường trực Đoàn Chủ tịch quyết định thành lập Ban điều hành dự án để chỉ đạo vận triển khai thực hiện.

2. Các ban Tổng Liên đoàn khi tham gia các chương trình, dự án tài trợ từ nước ngoài của các cơ quan, tổ chức ngoài Tổng Liên đoàn cần báo cáo, xin chỉ trương của Thường trực Đoàn Chủ tịch và định kỳ báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện qua Ban Điều phối.

3. Các đơn vị trực thuộc, Liên đoàn Lao động các tỉnh/ thành phố và Công đoàn ngành Trung ương khi được tổ chức quốc tế hỗ trợ dự án hay chương trình hợp tác phải báo cáo xin chỉ trương của Thường trực Đoàn Chủ tịch, tổ chức thực hiện theo quy định, chịu trách nhiệm và báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện với Thường trực Đoàn Chủ tịch thông qua Ban Điều phối Tổng Liên đoàn.

Điều 13. Thiết lập quan hệ song phương và gia nhập tổ chức quốc tế

1. Việc thiết lập quan hệ song phương hay gia nhập các tổ chức quốc tế của Công đoàn Việt Nam cần có văn sự rõ ràng, điều kiện, khả năng thực tế, phải được sự đồng ý của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn và của Trung ương trong trường hợp gia nhập tổ chức quốc tế.

2. Cấp Tổng Liên đoàn: Ban Điều phối nghiên cứu điều kiện và điều kiện của đối tác, phân tích thuận lợi, bất thuận, hiệu quả, thành thủa, năng lực, tài chính của Công đoàn Việt Nam để tham mưu Thường trực Đoàn Chủ tịch phê duyệt.

3. Các đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn, Liên đoàn Lao động các tỉnh/ thành phố và Công đoàn ngành Trung ương nghiên cứu điều kiện và điều kiện của đối tác, phân tích thuận lợi, bất thuận, hiệu quả, thành thủa, năng lực, tài chính của đơn vị mình, tham khảo ý kiến Ban Điều phối để trình Thường trực Đoàn Chủ tịch xin chỉ trương thiết lập quan hệ song phương. Đối với việc gia nhập tổ chức song đoàn quốc tế cần được sự phê duyệt của Đoàn chủ tịch và của Trung ương.

Điều 20. Chế độ, diện đoàn kết, chức năng, quyền lợi của Công đoàn Việt Nam

1. Ban Đối ngoại chuẩn bị dự thảo nội dung chế độ, diện đoàn kết, chức năng, quyền lợi của Công đoàn Việt Nam trình Chủ tịch Tổng Liên đoàn xem xét, quyết định.

2. Đề ra các quyền lợi quốc tế nhân danh Công đoàn Việt Nam, nội dung các văn bản đề phải được thảo luận trong tập thể Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn. Trong trường hợp không đủ chức hợp Đoàn Chủ tịch thì Chủ tịch Tổng Liên đoàn lấy ý kiến của các Ủy viên Đoàn Chủ tịch cũng như hội cơ quan Tổng Liên đoàn và thông tin lại cho Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn trong phiên họp gần nhất.

3. Liên đoàn Lao động các tỉnh/ thành phố, Công đoàn ngành Trung ương trước khi ra các tuyên bố về các vấn đề quốc tế phải xin thời trường và được sự đồng ý của Thường trực Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn.

Điều 21. Về việc ký kết và thực hiện các bản văn ghi nhớ, thỏa thuận hợp tác

1. Các Bản ghi nhớ, thỏa thuận hợp tác giữa tổ chức Công đoàn Việt Nam với các đối tác quốc tế về thời kỳ quan hệ, hợp tác song phương và đa phương được đại diện lãnh đạo hai bên thỏa thuận, đồng nhất và ký kết tại cơ quan làm việc của một trong hai bên.

2. Ban Đối ngoại Tổng Liên đoàn chịu trách nhiệm làm việc, trao đổi với đối tác để thông nhất nội dung, bản văn Thường trực Đoàn Chủ tịch xem xét phê duyệt; triển khai công tác lễ ra mắt trong lễ ký kết, lưu giữ tài liệu và triển khai thực hiện nội dung các bản ghi nhớ, thỏa thuận của Tổng Liên đoàn.

3. Các đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn, Liên đoàn Lao động các tỉnh/ thành phố, Công đoàn ngành Trung ương xin thời trường Thường trực Đoàn Chủ tịch, trao đổi với Ban Đối ngoại để thông nhất nội dung bản ghi nhớ trước khi ký kết, đồng thời ký theo quy định và triển khai thực hiện nội dung bản thỏa thuận.

Điều 22. Tầng Kỵ niệm chương và Bằng khen của Công đoàn Việt Nam cho người nước ngoài vì các bộ Công đoàn Việt Nam nhận các hình thức khen thưởng của các tổ chức quốc tế

1. Tầng Kỵ niệm chương "Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức Công đoàn Việt Nam" hoặc Bằng khen của tổ chức Công đoàn Việt Nam cho các cá nhân và tổ chức là người nước ngoài có công và đóng góp vào sự nghiệp xây dựng tổ chức Công đoàn Việt Nam thực hiện theo đề nghị của các ban Tổng Liên đoàn, các đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn, các Liên đoàn Lao động các tỉnh/ thành phố và các Công đoàn ngành Trung ương. Quy trình xét tặng, trao tặng theo Quy chế và hướng dẫn về công tác Khen thưởng của tổ chức Công đoàn Việt Nam.

2. Các tổ chức Công đoàn Việt Nam nhận các Bằng khen khen thưởng của các tổ chức nước ngoài thực hiện theo quy định của Đảng và Nhà nước.

Điều 23. Về chế độ thông tin, báo cáo

1. Các ban, đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn, Liên đoàn Lao động các tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hàng ngày; báo cáo chuyên đề theo yêu cầu của Trung ương và Tổng Liên đoàn; báo cáo bất ngờ và kết quả thực hiện các chương trình, dự án hợp tác quốc tế sau mỗi năm thực hiện và báo cáo kết thúc; báo cáo kết quả hội nghị, hội thảo quốc tế sau 15 ngày.

2. Các đoàn đi công tác nước ngoài báo cáo kết quả chuyến đi công tác sau khi kết thúc hoạt động trong vòng 15 ngày. Báo cáo do Thường đoàn lý giải Thường trực Đoàn Chủ tịch, Ban Đối ngoại Trung ương qua Ban Đối ngoại Tổng Liên đoàn (nếu có hợp).

Chương IV.

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 24. Chế độ thực hiện, chỉ đạo và tổ chức Quy định

1. Thường trực Đoàn Chủ tịch chỉ đạo các ban, đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn, Liên đoàn Lao động các tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương triển khai hoạt động đối ngoại theo đúng Quy định.

2. Ban Đối ngoại Tổng Liên đoàn và trình nhiệm vụ dài hạn, theo dõi, hướng dẫn, hỗ trợ, đôn đốc và phối hợp với các ban, đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn, Liên đoàn Lao động các tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương thực hiện Quy định này.

3. Các ban, đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn, Liên đoàn Lao động các tỉnh, thành phố và các Công đoàn ngành Trung ương có trình nhiệm vụ dài hạn hoạt động đối ngoại theo đúng Quy định này.

4. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các ban, đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn, Liên đoàn Lao động các tỉnh, thành phố và Công đoàn ngành Trung ương phản ánh kịp thời về Ban Đối ngoại để tổng hợp báo cáo trình Thường trực Đoàn Chủ tịch xem xét quyết định.

5. Việc chỉ đạo, tổ chức Quy định do Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn quyết định.

TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM



Tổng Ngoại Tổng